

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN BÀN
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 06/11/2018
V/v Ly hôn và tranh chấp nuôi
con khi ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN BÀN TỈNH LÀO CAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Nghĩa.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Hoàng Chuân.
2. Bà La Thị Phụng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, tham gia phiên tòa: Ông Trần Thế Vinh -Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 11 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai. Tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 100/2018/TLST- HNGĐ ngày 31 tháng 8 năm 2018 về việc: Ly hôn và tranh chấp nuôi con khi ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2018/QĐXX-ST ngày 22 tháng 10 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị L - Sinh năm 1987.

Địa chỉ: Thôn T, xã C, huyện V, tỉnh Lào Cai.

Có mặt tại phiên tòa.

2. Bị đơn: Anh Hoàng Văn H - Sinh năm 1984.

Địa chỉ: Thôn T, xã C, huyện V, tỉnh Lào Cai.

Vắng mặt tại phiên tòa, có lý do (Đơn xin xét xử vắng mặt).

Những người làm chứng:

1. Chị Trần Thị M - Sinh năm 1986

Địa chỉ: Cán bộ UBND xã C, huyện V, tỉnh Lào Cai;

2 Ông Nguyễn Thành L - Sinh năm 1979

Địa chỉ: Thôn T, xã C, huyện V, tỉnh Lào Cai

Những người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa, không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và bản tự khai của nguyên đơn chị Hoàng Thị L trình bày: Chị và anh Hoàng Văn H tự nguyện và chung sống từ năm 2003. Đến ngày 26/9/2011 hai vợ chồng chị đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện V, tỉnh Lào Cai. Sau khi kết hôn, hai vợ chồng chị sống hạnh phúc đến khoảng cuối năm 2012 thì đã phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do hai vợ chồng chị không hiểu nhau, luôn bất đồng quan điểm. Anh H không chịu làm ăn lo cho gia đình mà anh suốt ngày say rượu. Khi anh H uống say rượu, anh bỏ luôn mọi công việc nhà, chăm sóc các con cho chị, khi say anh H còn chửi bới đánh đập chị. Mâu thuẫn của hai vợ chồng chị đã được hai bên gia đình và thôn bản khuyên giải nhưng anh H không thay đổi. Mâu thuẫn của anh chị trầm trọng nhất vào ngày 20/10/2017 chị L đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ của chị để ở, cùng từ thời gian này, hai vợ chồng anh chị đã sống ly thân. Nay chị L xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị đề nghị Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn giải quyết cho chị được ly hôn anh H.

Về con: Chị Hoàng Thị L xác định anh chị không có con riêng, chị và anh H có hai người con chung là cháu Hoàng Văn N - Sinh ngày 03/02/2007 và cháu Hoàng Thị HN- Sinh ngày 15/8/2011, từ khi hai vợ chồng chị sống ly thân thì các cháu ở cùng với chị. Nếu được ly hôn chị Lân có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả 02 cháu N và HN đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Chị không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Về tài sản và vay nợ: Chị L xác định trong thời gian chung sống anh chị không có tài sản gì chung, không vay nợ gì ai và cũng không cho ai vay nợ ai, nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Theo các bản ghi lời khai và tại buổi hòa giải của Tòa án, anh Hoàng Văn H trình bày: Về ngày tháng năm và địa điểm đăng ký kết hôn như chị Hoàng Thị L trình bày là đúng, anh nhất trí và không bổ sung thêm gì. Sau khi kết hôn cuộc sống chung của vợ chồng anh hạnh phúc và bình thường như bao gia đình khác. Anh H cho rằng anh có phần không tốt với vợ con, anh có chơi bời bỏ bê công việc cho vợ gánh vác, anh có uống rượu những ngày gặp mặt bạn bè, người thân, nhưng mâu thuẫn giữa hai vợ chồng anh chưa đến mức trầm trọng. Mâu thuẫn của hai vợ chồng anh đã được hai bên gia đình và thôn bản hòa giải nhưng không thành. Khoảng từ tháng 10/2017, vợ anh đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ sống, nhưng anh luôn mong muốn vợ anh quay về để đoàn tụ gia đình, anh không đồng ý ly hôn vợ là Hoàng Thị L.

Về con: Anh H xác định anh không có con riêng. Cuộc sống chung của anh và chị L có 02 con chung như chị L trình bày là đúng. Anh không đồng ý ly hôn nên không yêu cầu giải quyết phần con chung. Nếu chị L kiên quyết ly hôn và được Tòa án chấp nhận thì anh có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con là cháu Hoàng Văn N và Hoàng Thị HN đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Anh không yêu cầu chị L cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Về tài sản: Trong thời gian chung sống hai vợ chồng không có tài sản chung, nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về vay nợ chung: Trong thời gian chung sống vợ chồng anh không vay nợ ai và không cho ai vay, nên anh không đề nghị Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký là đúng quy định của pháp luật. Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của họ theo quy định tại các điều 70,71,72,77,78 Bộ luật tố tụng dân sự.

Ý kiến của Viện kiểm sát huyện Văn Bàn về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 56; Điều 81; 82; 83 Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 4 Điều 147; 227; 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Hoàng Thị L. Xử cho chị Hoàng Thị L được ly hôn với anh Hoàng Văn H.

Về con chung: Giao cháu Hoàng Văn N, sinh ngày 03/02/2007 và cháu Hoàng Thị HN, sinh ngày 15/8/2011 cho chị Hoàng Thị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các cháu đến khi đủ 18 tuổi. Anh Hoàng Văn H không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Về án phí: Chị Hoàng Thị L phải chịu án phí dân sự theo quy định của pháp luật. Anh Hoàng Văn H không phải chịu án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra, xem xét đầy đủ toàn diện tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả xác minh các tài liệu dùng làm căn cứ mà Tòa án thu thập được có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

{1} Về tố tụng dân sự: Chị Hoàng Thị L có đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai giải quyết việc hôn nhân gia đình của anh chị. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

{2} Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị L và anh Hoàng Văn H tự nguyện về chung sống từ năm 2003, đến ngày 26/9/2011 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện V, tỉnh Lào Cai. Sau khi kết hôn anh chị về chung sống hòa thuận hạnh phúc, đến năm 2012 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chính là do anh H không chịu làm ăn lo cho gia đình mà anh thường xuyên say rượu. Khi say rượu anh H còn chửi bới đánh đập chị L. Mâu thuẫn của anh chị trầm trọng nhất vào ngày 20/10/2017 chị L đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ của chị để ở, cùng từ thời gian này, hai vợ chồng anh chị đã sống ly thân. Mâu thuẫn của hai

vợ chồng đã được hai bên gia đình và thôn bản khuyên giải nhưng anh H không thay đổi. Vì vậy chị L xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống hôn nhân không có tương lai, nên chị đề nghị Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn cho chị được ly hôn với anh Hoàng Văn H để đảm bảo cuộc sống của bản thân. Anh Hoàng Văn H xác định vợ chồng anh chị tuy có mâu thuẫn nhưng chưa đến mức trầm trọng, nên anh không nhất trí ly hôn. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã yêu cầu anh H cung cấp các tài liệu, chứng cứ chứng minh. Tuy nhiên anh H không chấp hành yêu cầu cung cấp chứng cứ của Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn đã ra Quyết định thu thập chứng cứ, tiến hành xác minh tại địa phương thì xác định mâu thuẫn của vợ chồng anh chị L, H là trầm trọng, anh chị đã sống ly thân từ tháng 10/2017 đến nay. Do đó cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Hoàng Thị L. Xử cho chị Hoàng Thị L được ly hôn với anh Hoàng Văn H là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

{3} Về con chung: Chị Hoàng Thị L và anh Hoàng Văn H có hai người con chung là cháu Hoàng Văn N- Sinh ngày 03/02/2007 và cháu Hoàng Thị HN - Sinh ngày 15/8/2011. Hiện nay cả hai cháu đang ở cùng chị L. Chị Hoàng Thị L và anh Hoàng Văn H đều có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả hai cháu N và HN đến khi các cháu đủ 18 tuổi và không bên nào yêu cầu cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Tòa án xét thấy hiện nay chị L có thu nhập ổn định lại đang trực tiếp nuôi dưỡng các cháu và theo biên bản xác minh tại chính quyền địa phương thì anh Hoàng Văn H thường xuyên say rượu, hầu như không đi làm gì, không có thu nhập để đảm bảo điều kiện nuôi các cháu. Hơn nữa xét ý kiến của cháu N và cháu HN đều có nguyện vọng được ở với chị L. Do đó cần giao các cháu cho chị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp và đúng quy định của pháp luật.

{4} Về tài sản và vay nợ: Chị Hoàng Thị L và anh Hoàng Văn H đều xác nhận anh chị không có tài sản gì chung, không vay nợ gì ai và cũng không cho ai vay nợ ai, nên không đề nghị Tòa án giải quyết. Do đó Tòa án không đề cập vấn đề giải quyết.

{5} Về án phí: Chị Hoàng Thị L phải chịu toàn bộ án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 điều 56; Điều 81; 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Khoản 4 điều 147; Khoản 1 điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Hoàng Thị L được ly hôn với anh Hoàng Văn H.

Về con chung: Giao cháu Hoàng Văn N, sinh ngày 03/02/2007 và cháu Hoàng Thị HN, sinh ngày 15/8/2011 cho chị Hoàng Thị L được trực tiếp chăm

sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi cháu N và cháu HN đủ 18 tuổi. Anh Hoàng Văn H không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về án phí: Chị Hoàng Thị L phải chịu 300.000^d (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000^d (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số AB/2012/0006794 ngày 31 tháng 8 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai. Chị đã Hoàng Thị L nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Anh Hoàng Văn H không phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm

Về quyền kháng cáo: Chị Hoàng Thị L có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh Hoàng Văn H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh LC(1);
- VKSND(2);
- Các đương sự(2);
- UBND xã C(1);
- CC THA DS (1);
- Lưu HS,TP,VP(4).

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Nghĩa

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Hoàng Chuân La Thị Phụng

Trần Văn Nghĩa

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN
TÒA

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh LC
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn (02);
- Thị hành án dân sự huyện;
- UBND xã Chiềng Ken;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP